**B.SÁT HẠCH THỰC HÀNH**

I.  Đối với sát hạch viên

1. Tiếpnhận danh sách, hồsơ thísinh dựsát hạch,thiết bị chấm điểm tựđộng.

2. Kiểm tra nhận dạng, đối chiếu căn cước công dân hoặc căn cước hoặc hộ chiếu với thí sinh và tên thí sinh kê khai trong biên bản sát hạch thực hành lái xe trong hình; theo dõi, giám sát thí sinh tiếp nhận xe sát hạch được giao; ký tên vào biên bản sát hạch thực hành lái xe trong hình của thí sinh; sau khi thí sinh hoàn thành nội dung sát hạch, yêu cầu thí sinh ký và ghi rõ họ tên vào biên bản sát hạch thực hành lái xe trong hình.

3. Điều hành thiết bị chấm điểm tự động, gọi thí sinh, sắp xếp xe sát hạch cho thí sinh, phát lệnh sát hạch, theo dõi quá trình sát hạch và thông qua thiết bị trong phòng điều hành trực tiếp ghi các lỗi vi phạm của thí sinh.Trường hợp giao nhân viên kỹ thuật của Trung tâm điều hành thì phải giám sát:

3.1.Đình chỉsát hạchkhi viphạm mộttrong cáclỗi sau:Khi haibánh xecủa xe sát hạch ra ngoài hình sát hạch; khi xe sát hạch bị đổ trong quá trình sát hạch.

3.2.Trừ 05 điểm: mỗi lần chạm chân xuống đất trong quá trình sát hạch.

4. Theo dõi quá trình sát hạch, không để người khôngcó nhiệm vụ vào sân sát hạch và báo cáo Chủ tịch hội đồng sát hạch trongtrường hợp lỗi kỹ thuậtcủa thiết bị chấm điểm tự động (nếu có).

5. Theo dõi tình trạngkỹ thuật của xe sát hạch để kịp thời phát hiện các trường hợp không bảo đảm các điều kiện an toàn kỹ thuật.

II.    Đối với người dự sát hạch

1.  Tiếp nhận xe sát hạch được giao và đội mũ bảo hiểm, cài quai đúng quy cách theo quy định của Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

2. Thí sinh thực hiện bài sát hạch

2.1.Trình tự và các bước thực hiện:

2.1.1 Bài sát hạchsố 1: đi qua hình số 8.

2.1.1.1.Thí sinhdừng xetrước vạchxuất phát,chờ hiệulệnh củasát hạchviên.

2.1.1.2. Khi có hiệu lệnh xuất phát, điều khiển xe tiến đến cửa vào hình số 8, rẽ phải đi một vòng hình số 8.

2.1.1.3.Tiếp tục điều khiển xe tiến qua nửa hình số3 đến cửa ra hình số 8.

2.1.1.4.Tiếp tục điều khiển xe đến bài sát hạch số 2.

2.1.2. Bài sát hạchsố 2: đi qua vạch đường thẳng

Thí sinh điều khiển xe qua bài sát hạch tiến qua vạch đường thẳng và điều khiển xe đến bài sát hạch số 3.

2.1.3. Bài sát hạchsố 3: đi qua đườngcó vạch cản

Thí sinh điều khiển xe qua bài sát hạch tiến qua đường có vạch cản và điều khiển xe đến bài sát hạch số 4.

2.1.4. Bài sát hạchsố 4: đi qua đường gồ ghề

Thí sinh điều khiển xe qua bài sát hạch tiến qua đường gồ ghề và điều khiển xe đến vị trí kết thúc.

2.2.Yêu cầu đạt được của thí sinh

2.2.1. Đi đúng trình tự bài sát hạch;

2.2.2. Bánh xe không được đè lên vạch giới hạn hình sát hạch;

2.2.3. Bánh xe không được đè lên vạch cản;

2.2.4. Hoàn thành các bài sát hạch trong thời gian 10 phút;

2.2.5. Xe khôngđược chết máy trong quá trình thực hiện sát hạch.

2.3.Các lỗi bị trừ điểm hoặc bị đình chỉ sát hạch

2.3.1. Các lỗi bị trừ điểm:

2.3.1.1. Bánh xe đè vào vạchgiới hạn hình sát hạch, mỗi lầnbị trừ 05 điểm;

2.3.1.2. Bánh xe đè vào vạchcản của hình sát hạch, mỗi lần bị trừ 05 điểm;

2.3.1.3.Chạm chân xuống đất trong quá trình sát hạch, mỗi lần bị trừ 05 điểm;

2.3.1.4.Xe bị chết máy, mỗi lần bị trừ 05 điểm;

2.3.1.5. Thời gian thực hiện các bài sát hạch quá 10 phút, cứ quá 01 phút bị trừ 05 điểm.

2.3.2. Các lỗi bị đình chỉ sát hạch:

2.3.2.1.Đi không đúng trìnhtự bài sát hạch;

2.3.2.2.Hai bánhxe củaxe sáthạch rangoài hìnhsát hạch;

2.3.2.3.Xe sát hạch bị đổ trong quá trình sát hạch;

2.3.2.4.Không hoàn thành bài sát hạch.

3. Công nhận kết quả:

-Thang điểm: 100 điểm;

-  Điểm đạt: từ 80 điểm trở lên.

Sát hạch viên ghi điểm, nhận xét và ký xác nhận và yêu cầu thí sinh ký xác nhận vào biên bản sát hạch thực hành lái xe trong hình được in ra và phần kết quả sát hạch kỹ năng lái xe trong hình trong biên bản tổng hợp kết quả sát hạch của thí sinh.